

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày: 22-7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Vui**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Văn Hồng**

Ông **Nguyễn Trung Du**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Triệu Thị Ngọc Châu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Lương** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXX-HS ngày 01 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn P – sinh ngày 08 tháng 08 năm 1986, tại xã H, huyện V. Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn N, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1966; bị cáo không có anh chị em ruột; vợ: Nguyễn Ngọc N1, sinh năm: 1988, con có 02 người, cùng sinh năm: 2016.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được cho tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: ông **Phan Văn Đ**, sinh năm: 1968 (chết).

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Phan Văn Đ: Anh **Phan Văn L**, sinh năm 1980 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị **Nguyễn Ngọc N1**, sinh năm: 1988 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 24/01/2024, Huỳnh Văn P điều khiển xe mô tô biển số 64F9-3937 đến nhà bạn tại ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long chơi và có tổ chức nhậu. Khoảng 20 giờ cùng ngày thì P điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường H, theo hướng xã T đến xã T để về nhà. P điều khiển xe mô tô lưu thông với vận tốc khoảng 50km/h, khi đến đoạn thuộc khu vực ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, thì P phát hiện phía trước cách khoảng 03 mét, ông Phan Văn Đ, sinh ngày 01/01/1968, nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện V, đang đi bộ trên đường, cùng chiều. Do P không kịp xử lý, xe mô tô 64F9-3937 đã va chạm vào người làm ông Đ bị thương tích nặng được chuyển đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đ1. Đến ngày 01/02/2024, do thương tích của ông Đ nặng, không phục hồi, nên gia đình đưa về nhà. Ngày 06/02/2024 ông Đ đã tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 96/KLGD-KTHS, ngày 09/02/2024 của Phòng K - Công an tỉnh V đã kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Phan Văn Đ do: Chấn thương sọ não.

Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Phan Văn Đ là 0.143 mg/l

Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Huỳnh Văn P là 0.176 mg/l

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 20/02/2024: Đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường không bằng phẳng có nhiều chỗ bị bể, vỡ, phần nhựa có chỗ nứt vỡ lớn nhất có kích thước 1^m20 x 11^m70. Khu vực hai bên đường là nhà dân, có 01 cửa hàng bán xăng, dầu và 01 tiệm thuốc tây. Hai bên lề đường có nhiều đá kích thước lớn nhỏ khác nhau, nhấp nhô, không bằng phẳng. Mặt đường không có vạch kẻ tim đường

Chọn mép đường của phần đường bên phải hướng Quốc lộ E đi đường T làm lề chuẩn.

+ Mặt lộ: 3^m00.

+ Vùng va chạm đến lề chuẩn: 0^m30

Kết quả nhận xét lỗi:

- Đối với Huỳnh Văn P: Điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường không chú ý quan sát phía trước nên không nhìn thấy ông Phan Văn Đ đang đi bộ cùng chiều phía trước. Khi phát hiện ông Đ thì khoảng cách còn khoảng 03m nên P không kịp xử lý, dẫn đến xe mô tô va chạm vào người ông Đ ngã g ra tai nạn giao thông, làm ông Đ bị thương dẫn đến tử vong. Hành vi của P đã vi phạm vào

khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, là lỗi dẫn đến vụ tai nạn. P điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà trong hơi thở có nồng độ cồn, vi phạm vào khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ được sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật Phòng chống tác hại của rượu bia.

- Đối với nạn nhân Phan Văn Đ không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông đường bộ.

Đến ngày 26/3/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Huỳnh Văn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Quá trình điều tra, bị cáo Huỳnh Văn P khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Huỳnh Văn P đã thỏa thuận bồi thường, khắc phục hậu quả cho người đại diện hợp pháp cho nạn nhân là anh Phan Văn L, sinh năm 1980 nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long (em ruột ông Đ), với số tiền là 54.500.000 đồng (năm mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Anh L đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu nào khác và viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P.

Về vật chứng: Ngày 23/4/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho Huỳnh Văn P xe mô tô biển số: 64F9-3937; 01(một) giấy đăng ký xe 64F9-3937.

Hiện còn đang tạm giữ trong hồ sơ vụ án 01(một) giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn P.

Bản cáo trạng số: 24/CT-VKSHVL ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Huỳnh Văn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đề nghị:*

- Về trách nhiệm hình sự tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn P có mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Huỳnh Văn P đã thỏa thuận bồi thường, khắc phục hậu quả cho người đại diện hợp pháp cho bị hại xong, không còn yêu

cầu nào khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01(một) giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn P.

* Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo P: Không có ý kiến tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo P đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng số: 24/CT-VKSHVL ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long đã nêu. Huỳnh Văn P đã có giấy phép lái xe theo quy định. Vào khoảng 21 giờ 25 phút ngày 24/01/2024, Huỳnh Văn P điều khiển xe mô tô biển số 64F9-3937 đi trên đường H, hướng xã T đến xã T, huyện V, trong tình trạng có uống rượu, bia hơi thở có nồng độ cồn là 0.176 mg/l. Khi đến đoạn thuộc khu vực ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long, do thiếu chú ý quan sát, P đã điều khiển xe mô tô va chạm vào người ông Phan Văn Đ, đang đi bộ cùng chiều phía trước. Hậu quả làm ông Phan Văn Đ bị thương nặng, dẫn đến tử vong.

[3] Lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Huỳnh Văn P phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh, hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

[4] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo P là điều khiển xe mô tô tham gia giao thông vi phạm Luật giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông làm chết 01 người. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội được pháp luật Hình sự quy định. Xét nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông đường bộ trên là do bị cáo P điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường không chú ý quan sát phía trước nên không nhìn thấy ông Phan Văn Đ đang đi bộ cùng chiều phía trước dẫn đến không kịp xử lý. Hành vi của P đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, là lỗi dẫn đến vụ tai nạn. P điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà trong hơi thở có nồng độ cồn, vi phạm vào khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ được sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật Phòng chống tác hại của rượu bia. Do đó, cần xem xét xử một mức án đủ nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

- Đối với nạn nhân Phan Văn Đ không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông đường bộ, tuy nhiên nguyên nhân ông Phan Văn Đ chết một phần là do không được điều trị tích cực theo chỉ định của Bệnh viện ngay khi nhập viện.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo như sau: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như sau: đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả xong số tiền 54.500.000đ (năm mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng), thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, có bác ruột là liệt sĩ, bà nội là bà Võ Thị T được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo là lao động chính, hiện đang nuôi hai con nhỏ và ông ngoại già yếu không còn khả năng lao động, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét trách nhiệm hình sự cho bị cáo, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, cũng đủ nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại bồi thường xong số tiền 54.500.000đ (năm mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng), không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01(một) giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn P.

[9] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì cao lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn P 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 22/7/2024.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long và gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Huỳnh Văn P với người đại diện hợp pháp của bị hại bồi thường, khắc phục hậu quả số tiền 54.500.000đ (năm mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng) cho người đại diện hợp pháp của bị hại xong không còn yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01(một) giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn P. (Hiện đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

- *Về án phí sơ thẩm*: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xem xét phúc thẩm lại.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh V;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

Huỳnh Văn Vui

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn V

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sơn Thanh Huyền Nguyễn Trung Du Huỳnh Văn Vui

***Nơi nhân:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm; **Huỳnh Văn Vui**
- UBND xã Trung Hiếu;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

